

About KUISs

Hamana Yamate Gakuin đặt mục tiêu đưa ra các sản phẩm sinh viên tốt nghiệp nghiệp ra thế giới có thể Cụ thể, với cốt lõi là "Giao tiếp (trò chuyện) , Cân nhắc (tư bị) và Cam kết (tham gia, đóng góp)". sứ mệnh giáo dục của Hamana Yamate Gakuin.

Ba trụ cột của giáo dục tại KUIS bao gồm các khái niệm "Toàn cầu", "An toàn" và Quản lý". Mục tiêu của chúng tôi là đào tạo những sinh viên tốt nghiệp hiểu được những khái niệm này, những khái niệm này sẽ càng trở nên quan trọng hơn trong Kỷ nguyên hậu Virus Corona. Thời gian gần đây đã có theo đuổi sự phát triển của toàn cầu hóa cùng với mối quan tâm ngày càng tăng về an toàn và an ninh. Quản lý không chỉ là vấn đề đối với Trường Quản lý mà còn là khả năng cần có của sinh viên thuộc tất cả các khoa để quản lý các mục tiêu và dự án của riêng họ mà họ muốn đạt được. để có thể đóng góp cho xã hội.



KUISs will foster human resources who can realize and manage a wellness-oriented society through education based on these three perspectives.



Message from the President

Với việc bổ sung Cơ sở Kobe Yamate vào Cơ sở Amagasaki và Cơ sở Miki, trường đại học đã trở thành một hệ thống ba cơ sở, nhưng mỗi cơ sở đã tổ chức lại các khoa đại học để cung cấp nền giáo dục tối đa hóa đặc điểm địa phương, hiện bao gồm 6 trường, 7 khoa và 18 chuyên ngành.

Tại Cơ sở Kobe Yamate, nằm trong khu vực có nền văn hóa quốc tế và đa dạng cùng tồn tại, bạn có thể trải nghiệm hiện trạng công nghiệp và kinh doanh đồng thời tiếp thu nền giáo dục nghệ thuật tự do tập trung vào các vấn đề an toàn và du lịch. bên cạnh khu vực đô thị Osaka, duy trì một trung tâm chăm sóc ban ngày trực thuộc, cung cấp đào tạo giáo viên, quản lý/tiếp thị, giáo dục liên quan đến thiết kế kinh doanh và phòng chống thiên tai.

Tại Cơ sở Miki, nằm gần Công viên Phòng chống Thiên tai Miki và Trung tâm Y tế Kita-Harima và chịu trách nhiệm chăm sóc y tế tiên tiến trong khu vực, chúng tôi mong muốn phát triển giáo dục tập trung vào sức khỏe và thể thao.

Ngoài nhiều hoạt động nhóm như làm việc nhóm, chúng tôi có nhiều kinh nghiệm cung cấp các chương trình học tập như nghiên cứu toàn cầu và nghiên cứu cộng đồng. Chúng tôi muốn bạn trở thành một "Người tích cực", mong muốn trở thành một người học tích cực và tự chủ hơn. chứ không phải là người học thụ động.



President/Chairman Atsushi
Hamana

Campus Life

KUISs cung cấp học phí hợp lý và hỗ trợ tài chính để giúp sinh viên quốc tế theo đuổi việc học tập tại Nhật Bản

Theo một bài báo gần đây của Công ty Bảo hiểm Pháp April International, học phí trung bình hàng năm cho sinh viên đại học là điều không thể. Chi phí sinh hoạt của sinh viên quốc tế tại sáu hệ thống giáo dục đại học quốc gia đắt đỏ nhất gần hoặc trên 30.000 USD!

Quốc gia	Học phí đại học (USD)	Chi phí sinh hoạt (USD)	Tổng chi phí trung bình (USD) cho sinh viên đại học quốc tế:
1. Australia	24,081	18,012	42,093
2. Singapore	18,937	20,292	39,229
3. United States	24,914	11,651	36,564
4. United Kingdom	21,365	13,680	35,045
5. Hong Kong	13,444	18,696	32,140
6. Canada	16,746	13,201	29,947

*All Values in 2015 US Dollars
Source: <https://fr.april-international.com/en/exchange-programmes/what-are-most-expensive-study-abroad-destinations>

Đối với các gia đình trung lưu trên khắp thế giới, những chi phí như vậy tiêu tốn nhiều năm thu nhập của hộ gia đình và đơn giản là không thể chi trả được. Ngược lại, các trường đại học Nhật Bản có chi phí phải chăng một cách đáng ngạc nhiên. Nhật Bản là một trong những quốc gia hiếm hoi không thu học phí đối với sinh viên quốc tế cao hơn sinh viên trong nước. Theo dữ liệu gần đây nhất từ Tổ chức Dịch vụ Sinh viên Nhật Bản (JASSO) do chính phủ tài trợ, học phí trung bình hàng năm cho các chương trình đại học không cấp bằng y khoa dao động trong khoảng 820.000-1.100.000 Yên Nhật, tương đương khoảng 6.210-8330 USD (với tỷ giá 1 USD = 132 JPY). Chi phí sinh hoạt trung bình hàng tháng của sinh viên quốc tế ước tính vào khoảng 93.000 JPY hoặc 1.112.000 JPY mỗi năm hoặc khoảng 8.420 USD một năm. (Nguồn: <https://www.studyinjapan.go.jp/en/planning/academic-fees/>)

Không chỉ học phí và chi phí sinh hoạt hàng năm rẻ hơn nhiều hệ thống giáo dục đại học hàng đầu khác; Luật lao động Nhật Bản cho phép sinh viên nước ngoài kiếm thu nhập thông qua công việc bán thời gian. Điều này rất khác so với ở nhiều nước khác. Giả sử rằng công việc bán thời gian không cản trở việc học của một người, người có thị thực sinh viên có thể làm việc tới 28 giờ/tuần trong năm học và 8 giờ/ngày trong kỳ nghỉ. Với nhiều công việc bán thời gian có mức lương trung bình 800-1200 JPY/giờ, sinh viên thường tự kiếm được một phần đáng kể học phí và chi phí sinh hoạt! (Nguồn: <https://www.studyinjapan.go.jp/en/job/parttime-works/>)

Giảm học phí cho sinh viên quốc tế sắp tới đủ điều kiện nhận học bổng châu Á-Thái Bình Dương (Số liệu bằng Yên Nhật)

Bên cạnh những lợi thế tài chính khi học tập tại Nhật Bản, KUIS còn hỗ trợ thêm cho sinh viên đại học quốc tế theo HAI cách quan trọng. Như được nêu trên trang học phí trên trang web tuyển sinh của KUIS (<https://www.kuins.ac.jp/admission/guide/expense.html>), sinh viên quốc tế đại học cũng có thể được giảm học phí đặc biệt. Như nó nói:

“Để hỗ trợ việc học của Sinh viên Quốc tế và giảm bớt gánh nặng kinh tế, Trường đã thành lập quỹ riêng của mình, Học bổng Nghiên cứu Quốc tế Châu Á–Thái Bình Dương của Đại học Kansai, sẽ cung cấp cho sinh viên đủ điều kiện giảm giá 40% ban đầu (giảm giá 50%). nếu sinh viên đạt được chứng chỉ N-1 trong kỳ thi năng lực tiếng Nhật) về học phí và phí hỗ trợ giáo dục. Ngoài ra, sinh viên cũng sẽ được giảm một phần phí nhập học Đại học dựa trên kết quả học tập (GPA) của sinh viên. từ các học kỳ trước và trình độ tiếng Nhật, sinh viên quốc tế cũng có thể được giảm 30–60% học phí từ học kỳ thứ 2 trở đi.”

Học phí trong năm đầu tiên tại KUISs						
Mặt hàng	Học kỳ 1			Học kỳ 2		
	Tỷ lệ chiết khấu 40%	Giảm giá 50% (N-1 Nhật Bản. Thành thạo)	Tỷ lệ chiết khấu 30%	Tỷ lệ chiết khấu 40%	Tỷ lệ chiết khấu 50%	Tỷ lệ chiết khấu 60%
Lệ phí đăng ký	200,000	200,000	0	0	0	0
Học phí	257,100	214,250	299,950	257,100	214,250	171,400
Phí hỗ trợ giáo dục	78,600	65,500	91,700	78,600	65,500	52,400
Phí tài liệu giáo dục	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000
Tổng cộng	555,700	499,750	411,650	355,700	299,750	243,800

*Lưu ý: Đối với phí nhập học: Số tiền này đã được giảm 100.000 yên so với phí nhập học thông thường của sinh viên.

**Từ năm thứ 2 trở đi, Học phí cũng sẽ được tính hai lần một năm. Tuy nhiên, phí vào cửa sẽ không được tính sau học kỳ đầu tiên.

cuộc sống ở nhật bản

Đối với nhiều sinh viên quốc tế, sự kết hợp giữa học phí thấp, cơ hội việc làm tăng lên và các chương trình hỗ trợ tài chính sâu rộng của KUIS có thể đủ để trang trải cuộc sống. Chi phí sinh hoạt tương đối thấp ở Kobe cũng giúp ích cho sinh viên quốc tế. gia đình hoặc đất nước giàu có để học tại KUIS; người ta chỉ cần có hứng thú sống ở Nhật Bản và làm việc chăm chỉ để biến ước mơ của mình thành hiện thực!

chi phí học tập	
Sách giáo khoa	Khoảng 20.000JPY (tùy theo khóa học)
CHI PHÍ SINH HOẠT	
Thuê	(Sinh viên trao đổi) Khoảng 24.000 ~ 30.000JPY / tháng (Sinh viên tự thực) Khoảng 24.000 ~ 50.000JPY / tháng
Phí dọn phòng	(Học sinh trao đổi) Khoảng 11.000JPY / chỉ một lần (Sinh viên tự thực) 15.000JPY / chỉ một lần
Phí chuyển đổi	(Sinh viên trao đổi) Khoảng 8.000 ~ 10.000JPY / tháng (Sinh viên tự thực) Khoảng 0 ~ 6.000JPY / tháng
Phí chăn ga gối đệm	(Học sinh trao đổi) 6.000JPY / chỉ một lần (Sinh viên tự thực) 6.000JPY / chỉ một lần
Chi phí ăn uống	Khoảng 15.000 ~ 30.000JPY / tháng
Phí sử dụng điện thoại di động	Khoảng 0 ~ 6.000JPY / tháng
Phí tiện ích	Khoảng 0 ~ 5.000JPY / tháng
BẢO HIỂM (Bắt buộc)	
Bảo hiểm Y tế Quốc gia Nhật Bản (NHI)	Khoảng 1.500 ~ 3.000JPY / tháng
Thu nhập từ công việc bán thời gian	Khoảng 50.000 ~ 80.000JPY / tháng
Phụ cấp	Khoảng 70.000 ~ 90.000JPY / tháng

Cuộc sống ở Kobe/Amagasaki

Nhật Bản vẫn là điểm đến ưa thích của nhiều sinh viên đại học mong muốn đi du học. Thu hút hơn 200.000 sinh viên vào năm 2019, Nhật Bản là điểm đến giáo dục phổ biến thứ 9 đối với sinh viên quốc tế trên toàn thế giới.

Bên cạnh việc là một quốc gia nổi tiếng với nền văn hóa và lịch sử đặc sắc, Nhật Bản còn hấp dẫn các sinh viên tương lai vì mức độ an toàn, thuận tiện và chăm sóc sức khỏe cao. Nói tóm lại, Nhật Bản kết hợp những trải nghiệm đa văn hóa độc đáo với những tiện nghi vật chất của một nước G-7 giàu có. Không có gì ngạc nhiên khi cuộc khảo sát "Quốc gia tốt nhất" mới nhất của US News đã xếp Nhật Bản đứng thứ 2 trên thế giới, với điểm số đặc biệt cao về văn hóa và chất lượng cuộc sống.

Nhu cầu tìm một nơi ở không tốn kém là điều hiển nhiên đối với sinh viên đại học. Nhật Bản nổi tiếng là quốc gia có chi phí sinh hoạt cao. Nhưng không giống như các quốc gia khác, Nhật Bản cho phép sinh viên quốc tế làm việc bán thời gian để trang trải chi phí học tập, và chi phí sinh hoạt. Mức lương trung bình mỗi giờ cho công việc bán thời gian thường dao động từ 800 đến 1200 yên.

Kết hợp với học phí đại học tương đối thấp (dữ liệu gần đây của chính phủ ước tính học phí trung bình hàng năm cho sinh viên đại học không có bằng y khoa là khoảng 820.000-1.100.000 yên.)

Thông thường sinh viên quốc tế có khả năng chi trả phần lớn, nếu không muốn nói là tất cả, chi phí học tập và sinh hoạt.

Tuy nhiên, với chi phí sinh hoạt trung bình hàng tháng (bao gồm tiền thuê nhà, thực phẩm và các chi phí khác) ước tính khoảng 93.000 JPY, điều quan trọng đối với sinh viên là tiết kiệm vì tiền thuê nhà và thực phẩm ở Kobe trung bình rẻ hơn 4-6% so với các thành phố lớn khác như Tokyo, và Yokohama, tiền của sinh viên có thể đi xa hơn nhiều. Cùng với nhiều hình thức hỗ trợ tài chính và giảm học phí cho sinh viên quốc tế của KUIS <https://www.kuins.ac.jp/admission/guide/expense.html>.

sinh viên quốc tế, bất kể nền tảng kinh tế của họ, có thể đến Nhật Bản để học tập.



Chỉ số giá tiêu dùng năm 2021	Chỉ số giá tiêu dùng tổng hợp	CPI chưa bao gồm tiền thuê	Chi phí ăn uống
Trung bình Quốc gia=100.0	100.0	100.0	100.0
Tokyo	105.3	103.0	102.9
Osaka	100.7	100.1	100.3
Kobe	99.9	99.9	100.3

Cuộc sống ở Kobe/Amagasaki

Đồng thời, hầu hết sinh viên quốc tế đều muốn sống ở một thành phố có nền văn hóa thú vị, thân thiện với người nước ngoài và nếu họ có ý định tìm việc làm sau khi tốt nghiệp thì Kobe là thành phố cảng thịnh vượng về mặt kinh tế. của Osaka, Kyoto và Nara, là một trong những nơi như vậy với dân số đô thị ngang bằng với Thành phố New York, GDP 700 tỷ USD của Kansai khiến nơi đây trở thành một trong 10 trung tâm đô thị giàu có nhất thế giới.

Sự đa dạng và năng động của nền kinh tế Kansai cũng là một lý do khiến KUIS luôn có tỷ lệ tìm được việc làm cao, vượt trên 97% trong số sinh viên mới tốt nghiệp.

Tương tự, cơ sở hạ tầng phát triển tốt, an toàn và khí hậu ôn hòa đã khiến Kansai (cùng với Melbourne Australia) trở thành thành phố duy nhất được xếp hạng trong top 10 trong Bảng xếp hạng khả năng sống của thành phố toàn cầu của Economist kể từ năm 2018

Cách Kyoto lịch sử chưa đầy một giờ và cách trung tâm Osaka nhộn nhịp 30 phút, Kobe nổi bật với cảm giác quốc tế. Khu phố Tàu và khu nhượng quyền nước ngoài thế kỷ 19 mang đến cho thành phố một cảm giác quốc tế đặc biệt chào đón người nước ngoài. Phường Chuo và Thành phố Amagasaki của Kobe (địa điểm của hai cơ sở của KUIS) có một số cộng đồng cư dân nước ngoài lớn nhất trong nước.

Tỉnh này có một số cộng đồng người Việt lớn nhất cả nước, Người Trung Quốc, người Hàn Quốc, người Mỹ, người Ấn Độ, người Ý, người Đức và người Anh.

Do những ảnh hưởng từ nước ngoài này, tỉnh Hyogo cũng là nơi có tỷ lệ tiêu thụ bơ và sữa cao nhất, đồng thời nổi tiếng khắp Nhật Bản với các loại bánh ngọt và tiệm bánh thơm ngon theo phong cách Châu Âu <https://stats-japan.com/t/categ/>. 50001

Ngày lễ tình nhân ở Nhật Bản thực ra được bắt đầu lần đầu tiên bởi một người làm bánh kẹo ở Kobe. Và tất nhiên, Kobe được cả thế giới biết đến với món bít tết Kobe nổi tiếng thế giới!

